

Số: /KH-UBND

Lâm Đồng, ngày tháng 6 Năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ (sau đây gọi là Nghị quyết số 116/NQ-CP).

b) Kế hoạch này là căn cứ để các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Kế hoạch chi tiết của đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 116/NQ-CP.

c) Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, thống nhất và hiệu quả Nghị quyết số 116/NQ-CP, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về trách nhiệm, nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các địa phương và toàn xã hội, thay đổi từ tư duy ứng phó sang quản trị rủi ro, tăng cường phòng ngừa chủ động, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo tập trung, thống nhất từ trung ương, cấp tỉnh đến cấp xã đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các cấp từ cấp tỉnh đến cơ sở; huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Lồng ghép, gắn kết chặt chẽ việc triển khai thực hiện

Nghị quyết số 116/NQ-CP với việc triển khai các Nghị quyết, Kế hoạch khác có liên quan, các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,...

c) Xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện, cơ chế phối hợp, kiểm tra, giám sát và ưu tiên bảo đảm nguồn lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và đổi mới quản lý nhà nước về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

a) Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp tỉnh đến địa phương, người đứng đầu các Sở, Ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan lãnh đạo chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 116/NQ-CP, Kết luận số 213-KL/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Ban Bí thư (gọi tắt là Kết luận số 213-KL/TW) và Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư (gọi tắt là Chỉ thị số 42-CT/TW), nhất là nội dung chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, tôn trọng quy luật tự nhiên, bảo đảm phát triển bền vững. Gắn yêu cầu phòng, chống thiên tai, bảo tồn tự nhiên với việc hạch toán đầu tư các dự án, công trình, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền trong phòng, chống thiên tai bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm và rõ kết quả. Thực hiện lồng ghép nội dung yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; quy hoạch, kế hoạch phát triển của từng ngành.

b) Công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phải bảo đảm thực hiện đúng chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước hoàn thiện tổ chức, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Nâng cao nhận thức, phổ biến kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhất là ở cơ sở.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống thiên tai

a) Rà soát, xây dựng, điều chỉnh các quy hoạch ngành, quy hoạch địa phương phải đặt yêu cầu phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai ở vị trí quan trọng, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là ở các vùng có nguy cơ cao như ven biển, vùng trũng thấp, vùng ven sông, suối có nguy cơ sạt lở, lũ quét, các khu vực có đông dân cư.

b) Bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với thực tiễn của từng khu vực, địa phương, đặc biệt là duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục của các cơ sở tránh trú, bệnh viện, trường học, hạ tầng giao thông, điện, thông tin liên lạc... khi xảy

ra thiên tai.

c) Rà soát, điều chỉnh, cập nhật các quy định về xử lý, giải quyết trong tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định.

d) Huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, tín dụng tham gia hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai.

đ) Rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, thủy lợi theo quy định, trong đó phải ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cất lũ cho hạ du.

e) Lồng ghép nội dung, yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, đầu tư xây dựng đô thị, khu dân cư, công trình hạ tầng; tăng cường bảo vệ và có biện pháp giải phóng không gian, hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, suối, lòng sông, bảo đảm khả năng tiêu, thoát lũ.

3. Phân công, phân cấp và nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai

a) Củng cố, kiện toàn cơ quan chỉ đạo điều hành, tham mưu về phòng, chống thiên tai cấp tỉnh, cấp xã, bảo đảm thống nhất, hiệu quả từ cấp tỉnh đến cơ sở, bảo đảm sự thống nhất giữa cơ quan tham mưu về phòng, chống thiên tai với cơ quan tham mưu về phòng thủ dân sự; tránh chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm một đầu mối tham mưu chỉ đạo, điều hành trong tình huống khẩn cấp.

b) Rà soát, kiện toàn tổ chức tham mưu công tác phòng, chống thiên tai theo hướng thống nhất, tinh gọn, rõ thẩm quyền, trách nhiệm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực chỉ đạo, điều hành, điều phối liên ngành trong công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh.

c) Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã, các cơ quan liên ngành trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

d) Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở; bảo đảm khả năng xử lý kịp thời, linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”.

đ) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cứu nạn, cứu hộ chuyên trách, kiêm nhiệm và các lực lượng tại chỗ ở cấp xã.

e) Xây dựng và diễn tập các phương án, kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

g) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 tại Quyết định số 535/QĐ-TTg ngày 20/5/2023.

4. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai, giảm thiểu thiệt hại

a) Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai, giảm thiểu thiệt hại.

b) Tăng cường đầu tư nghiên cứu cơ bản về các loại hình thiên tai, xây dựng cơ sở khoa học và các mô hình dự báo, cảnh báo tiên tiến.

c) Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quan trắc, giám sát đa tầng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh, máy bay không người lái (UAV), mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và khoa học máy tính phân tích dữ liệu lớn trong dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai. Sử dụng nền tảng chia sẻ dữ liệu quốc gia, nền tảng chuỗi khối (Blockchain) quốc gia trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai, phòng thủ dân sự.

d) Nghiên cứu, xây dựng, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về thiên tai và biến đổi khí hậu, quản lý thiên tai trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý rủi ro thiên tai. Phát huy hiệu quả của các cơ sở dữ liệu về phòng, chống thiên tai để triển khai ứng cứu kịp thời và hỗ trợ khẩn cấp; các nguồn lực hỗ trợ được chuyển đến tay người dân bị thiệt hại, ảnh hưởng do thiên tai một cách nhanh nhất, chính xác nhất, giảm thiểu tối đa các thủ tục hành chính trong điều kiện cấp bách, đảm bảo an ninh đa tầng đối với Nhân dân.

đ) Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo, bồi dưỡng thu hút đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu, thực hiện, tư vấn về phòng, chống thiên tai.

e) Khuyến khích doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu đầu tư phát triển khoa học, công nghệ; đầu tư, phát triển hạ tầng số lưỡng dụng; khuyến khích, thúc đẩy hợp tác công - tư trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai nhằm nâng cao hiệu quả, tính bền vững và khả năng thích ứng, nhất là xây dựng mạng lưới viễn thông dùng riêng chuyên dùng, bảo đảm hạ tầng thông tin liên lạc là huyết mạch không thể đứt gãy trong mọi tình huống thiên tai, quốc phòng, an ninh.

5. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

a) Rà soát, đa dạng hóa các nguồn lực, ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và nguồn dự phòng ngân sách hằng năm để tổ chức thực hiện quy hoạch, chương trình, dự án trọng điểm về phòng, chống thiên tai; đề xuất các giải pháp đồng bộ, đa mục tiêu theo hướng hiện đại, thông minh, đủ khả năng chống chịu trước thiên tai, trong đó chú trọng ưu tiên nguồn lực vào các dự án đầu tư công trọng điểm:

- Dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai,

trọng tâm là dân cư sinh sống ở các vùng sạt lở đất, lũ quét, sạt lở bờ sông, suối, bờ biển, ven biển.

- Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trọng tâm là hệ thống đê bao, kè biển, phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ suối, bờ biển, các hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn chống lũ, bão thiết kế, phân đấu chống được lũ, bão lịch sử và cao hơn.

- Dự án phòng, chống ngập lụt đối với một số khu vực đô thị thường xuyên bị ngập lụt.

b) Ưu tiên bố trí vốn để tập trung khắc phục, xử lý khẩn cấp triệt để các sự cố đê điều, hồ chứa nước xung yếu, hạ tầng giao thông, hệ thống lưới điện, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục... và các dự án về phòng, chống thiên tai nhất là các dự án có tính chất liên vùng, liên xã, phục vụ đa mục tiêu.

c) Đầu tư trang thiết bị, phương tiện chuyên dụng, lưỡng dụng, hiện đại, mua sắm bổ sung vật chất hậu cần dự trữ cho nhiệm vụ đột xuất, vật tư thiết yếu về y tế, dân sinh phù hợp với yêu cầu công tác cứu hộ, cứu nạn trong từng tình huống thiên tai.

6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai

a) Đổi mới, đa dạng hóa về nội dung, hình thức; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số và các nền tảng mạng xã hội, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, người dân hướng đến thay đổi nhận thức, hành vi trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Chú trọng nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho cán bộ, đảng viên nhất là ở các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai.

b) Tập huấn tăng cường kỹ năng nhận diện, đánh giá và cảnh báo sớm rủi ro thiên tai; hướng dẫn cộng đồng dân cư các quy trình, biện pháp ứng phó trong tình huống khẩn cấp, sơ tán an toàn, bảo vệ tính mạng và tài sản, bảo đảm an ninh, trật tự; nâng cao khả năng phối hợp, tự quản và chủ động ứng phó của cộng đồng, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra.

7. Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế

a) Tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong các phân tích, dự báo xu hướng biến đổi khí hậu, thời tiết, dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai. Thu hút nguồn vốn nước ngoài cho công tác phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

b) Tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế, trao đổi kinh

nghiệm, huấn luyện, đào tạo, diễn tập, từng bước nâng cao khả năng ứng phó với các sự cố, thiên tai, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn, chia sẻ thông tin dữ liệu về thời tiết, công tác vận hành xả lũ.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai.

b) Nâng cao hiệu quả giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai; việc quản lý, vận hành công trình phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn cho Nhân dân.

c) Gắn công tác kiểm tra, giám sát với trách nhiệm của các cơ quan, địa phương và người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

(Nhiệm vụ trọng tâm thực hiện tại Phụ lục 01, 02 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Phú Quý

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Kết luận số 213-KL/TW, Kế hoạch này, các Sở, Ban, ngành, địa phương có trách nhiệm xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện chi tiết, báo cáo UBND tỉnh trong Quý II năm 2026, (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Trên cơ sở Kế hoạch này và Kế hoạch của cơ quan, địa phương cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm. Đối với những nhiệm vụ đã rõ, đã có văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh không cần phải xây dựng thêm đề án, dự án, ... các cơ quan, địa phương tổ chức triển khai ngay, bảo đảm thực hiện kịp thời, hiệu quả.

b) Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 213-KL/TW, Kế hoạch này và Kế hoạch của cơ quan, địa phương hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch của từng cơ quan, địa phương; định kỳ hằng năm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) **trước ngày 20 tháng 11 hằng năm** để theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo quy định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hằng năm, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và đề xuất các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

3. Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các Sở, ngành, địa phương có liên quan, trên cơ sở đề xuất của các đơn vị, địa phương và căn cứ khả năng cân đối ngân sách, rà soát tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn vốn, kinh phí đầu tư, kinh phí chi thường xuyên theo quy định hiện hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước để thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

4. Kính đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Phú Quý và các đơn vị có liên quan chủ động bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch do cơ quan địa phương thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Bộ: NN và MT, Tài chính, Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Lâm Đồng;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Bình Thuận;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Đắk Nông;
- Trung tâm Quản lý ĐT và KTTL Lâm Đồng;
- Các Hội, Đoàn thể thuộc tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT_(LTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trọng Yên

PHỤ LỤC 01

Nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND
tỉnh Lâm Đồng)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
I	Hoàn thiện thể chế, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống thiên tai			
1	Rà soát xây dựng, điều chỉnh các quy hoạch ngành, quy hoạch địa phương	Các Sở, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Các đơn vị có liên quan	Năm 2026 - 2027
2	Bổ sung, điều chỉnh kế hoạch, phương án phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với tình hình thực tế địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Các đơn vị có liên quan	Năm 2026 - 2027
3	Rà soát, cập nhật các quy định về xử lý, giải quyết trong tình huống khẩn cấp về thiên tai theo quy định	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các đơn vị có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo
4	Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện, thủy lợi theo quy định, trong đó phải ưu tiên dành dung tích hữu ích của hồ để cất lũ cho hạ du	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Chủ quản lý hồ chứa thủy điện, thủy lợi	Đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Năm 2026
5	Huy động nguồn lực của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và khuyến khích, hỗ trợ phát triển các quỹ, tín dụng tham gia hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai	Sở Tài chính	Các Sở, Ban, ngành có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
6	Lồng ghép nội dung yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quy hoạch, đầu tư xây dựng đô thị, khu dân cư, công trình hạ tầng	Sở Tài chính, Sở Xây dựng	Các đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Giai đoạn 2026 - 2030
7	Tăng cường bảo vệ và có biện pháp giải phóng không gian, hành lang thoát lũ trên các lưu vực sông, suối, lòng sông, lòng suối bảo đảm khả năng tiêu, thoát lũ	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
II	Phân công, phân cấp và nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai			
1	Củng cố, kiện toàn cơ quan chỉ đạo điều hành, tham mưu về phòng thủ dân sự cấp tỉnh, cấp xã, bảo đảm thống nhất, hiệu quả từ cấp tỉnh đến cơ sở	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh	Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã	Hàng năm
2	Rà soát, kiện toàn tổ chức tham mưu công tác phòng, chống thiên tai theo hướng thống nhất, tinh gọn, rõ thẩm quyền, trách nhiệm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và năng lực chỉ đạo, điều hành, điều phối liên ngành trong công tác phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Năm 2026 - 2027
3	Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã, các cơ quan liên ngành trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Năm 2026 - 2027
4	Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cơ sở; bảo đảm khả năng xử lý kịp thời, linh hoạt các tình huống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”	UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Giai đoạn 2026 - 2030
5	Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện chuyên sâu cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn chuyên trách, kiêm nhiệm (Bộ đội, Dân quân tự vệ, Công an, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai) tại các xã, phường, đặc khu	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Hàng năm
6	Xây dựng và diễn tập các kịch bản phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Hàng năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
7	Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nâng cao năng lực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2045	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
III	Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai, giảm thiểu thiệt hại			
1	Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực cảnh báo, dự báo, theo dõi, giám sát thiên tai, giảm thiểu thiệt hại	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đài Khí tượng thủy văn tỉnh, các đơn vị có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo
2	Tăng cường đầu tư nghiên cứu cơ bản về các loại hình thiên tai, xây dựng cơ sở khoa học và các mô hình dự báo, cảnh báo tiên tiến	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo
3	Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quan trắc, giám sát đa tầng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ viễn thám, ảnh vệ tinh, máy bay không người lái (UAV), mô hình trí tuệ nhân tạo (AI) và khoa học máy tính phân tích dữ liệu lớn trong dự báo, cảnh báo, theo dõi, giám sát thiên tai; Nghiên cứu, xây dựng, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về thiên tai và biến đổi khí hậu, quản lý thiên tai trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý rủi ro thiên tai. Sử dụng nền tảng chia sẻ dữ liệu quốc gia, nền tảng chuỗi khối (Blockchain) quốc gia trong lĩnh vực phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai, phòng thủ dân sự	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ	Đài Khí tượng thủy văn tỉnh, các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Cập nhật phương án, bản đồ rủi ro thiên tai phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy trong phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Năm 2026 và các năm tiếp theo
5	Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đào tạo, bồi dưỡng thu hút đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học, các chuyên gia, nhà khoa	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường, đặc	Các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030 và các năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	học trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu, thực hiện, tư vấn về phòng, chống thiên tai	khu Phú Quý		tiếp theo
IV	Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai			
1	Tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm; kinh phí chi sự nghiệp từ ngân sách trung ương hằng năm để thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống thiên tai theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan	Sở Tài chính	Các Sở: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Năm 2026 và các năm tiếp theo
2	Ưu tiên bố trí vốn để tập trung khắc phục, xử lý khẩn cấp triệt để các sự cố đê điều, hồ chứa nước xung yếu, hạ tầng giao thông, hệ thống lưới điện, thông tin liên lạc, y tế, giáo dục,... và các dự án về phòng, chống thiên tai nhất là các dự án có tính chất liên vùng, liên xã, phục vụ đa mục tiêu	Các Sở: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công thương, Y tế, Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Năm 2026 và các năm tiếp theo
3	Rà soát, ưu tiên nguồn lực trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và nguồn dự phòng ngân sách hằng năm để tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình tổng thể, dự án trọng điểm về phòng, chống thiên tai; ưu tiên nguồn lực cho các dự án đầu tư công trọng điểm: (i) Dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, trọng tâm là dân cư sinh sống ở các vùng sạt lở đất, lũ quét, sạt lở bờ sông, suối, bờ biển, ven biển. (ii) Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trọng tâm là hệ thống đê sông, đê biển, phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, bờ biển, các hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn chống lũ, bão thiết kế, phân đấu chống đước lũ, bão lịch	Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
	sử và cao hơn. (iii) Dự án phòng, chống ngập lụt đối với một số khu vực đô thị thường xuyên bị ngập lụt			
4	Đầu tư trang thiết bị, phương tiện chuyên dụng, lưỡng dụng, hiện đại, mua sắm bổ sung vật chất hậu cần dự trữ cho nhiệm vụ đột xuất, vật tư thiết yếu về y tế, dân sinh phù hợp với yêu cầu công tác cứu hộ, cứu nạn trong từng tình huống thiên tai	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các Sở: Y tế, Công Thương, Tài chính và các đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
V	Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức, kỹ năng về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai			
1	Đổi mới, đa dạng hóa trong công tác tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số và các nền tảng mạng xã hội, vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo, Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm
2	Tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật, cơ chế chính sách, kỹ năng về phòng, chống thiên tai và các nội dung liên quan đến phòng, chống thiên tai	Các Sở, Ban, ngành có liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm
3	Tập huấn, tuyên truyền nâng cao kiến thức, năng lực, kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tổ chức việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho cán bộ, đảng viên, nhất là ở các khu vực vùng sâu, vùng xa; kỹ năng nhận biết các tình huống khẩn cấp và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai cho người dân, cộng đồng	Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường, đặc khu Phú Quý	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên, hằng năm
VI	Đẩy mạnh đối ngoại, hội nhập và tăng cường hợp tác quốc tế			
1	Tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm trong các phân tích, dự báo xu hướng biến đổi khí hậu, thời tiết, dự báo thiên tai và phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai	Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian
2	Tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực và quốc tế, trao đổi kinh nghiệm trong huấn luyện, đào tạo, diễn tập, từng bước nâng cao khả năng ứng phó với các sự cố, thiên tai, thảm họa và tìm kiếm cứu nạn	Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Các đơn vị có liên quan	Hàng năm

PHỤ LỤC 2

Một số dự án ưu tiên thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2026 của UBND tỉnh Lâm Đồng)

TT	Dự án	Mô tả	Sản phẩm/ kết quả	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian
I	Dự án bố trí, sắp xếp dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, trọng tâm là dân cư sinh sống ở các vùng sạt lở đất, lũ quét, sạt lở bờ sông, suối, bờ biển, ven biển				
1	Dự án bố trí dân cư vùng lũ xã Nam Đà, tỉnh Lâm Đồng (giai đoạn 2)	Tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, điện, nước sạch, mở rộng quỹ đất khi tái định cư nhằm di dời, bố trí dân cư tại các khu vực thường xuyên bị ngập lụt đảm bảo an toàn.	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng để di dời, bố trí cho khoảng 124 hộ dân đến nơi ở an toàn, góp phần ổn định an ninh-trật tự, phát triển kinh tế-xã hội địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Năm 2026-2030
2	Dự án bố trí dân cư vùng thiên tai xã Đa Huoai 3 (Khu vực tại cầu số 1, thôn 1; Khu vực đường ĐH7 thôn 5; khu vực đường số 1, thôn 6 “đi đá bàn”; dọc bờ sông)	Đầu tư hạ tầng thiết yếu để ổn định đời sống của các hộ dân tại khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng để bố trí cho khoảng 50 hộ dân tại khu vực nguy cơ cao xảy ra thiên tai, ổn định đời sống của người dân, góp phần ổn định an ninh-trật tự, phát triển kinh tế-xã hội địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Năm 2026-2030
3	Dự án bố trí dân cư vùng thiên tai xã Tà Năng	Đầu tư khu tái định cư, đường giao thông nông thôn từ đường hiện hữu vào khu tái định cư và đường chia lô; đầu tư hệ thống điện hạ áp; đầu tư công trình nước sạch,... để bố trí cho các hộ dân tại khu vực nguy cơ cao xảy ra thiên tai, ngập lụt.	Hoàn thiện khu tái định cư để di dời, bố trí khoảng 11 hộ dân đến nơi an toàn, góp phần ổn định an ninh, trật tự, phát triển kinh tế-xã hội địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Năm 2026-2030

TT	Dự án	Mô tả	Sản phẩm/ kết quả	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian
4	Dự án bố trí dân cư vùng thiên tai Khu dân cư Tum Le (thôn Lạc Hưng 1), xã Tánh Linh (giai đoạn 2)	Đầu tư cơ sở hạ tầng về đường giao thông, hệ thống thoát nước, điện, nước sinh hoạt,... tại khu dân cư đồng bào dân tộc thiểu số thôn Lạc Hưng 1	Hoàn thiện cơ sở hạ tầng tại khu dân cư đồng bào dân tộc thiểu số để ổn định, đảm bảo đời sống sinh hoạt cho khoảng 90 hộ dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Năm 2026-2030
II	Dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai, trọng tâm là hệ thống đê sông, đê biển, phòng, chống sạt lở bờ sông, suối, bờ biển, các hồ chứa nước nhằm bảo đảm an toàn chống lũ, bão thiết kế, phân đấu chống đực lũ, bão lịch sử và cao hơn				
1	Nâng cấp, gia cố khắc phục khẩn cấp kè bảo vệ bờ biển khu phố Hàm Tiến 1, phường Mũi Né	Tổng chiều dài khoảng 500m, trong đó đoạn đã bị hư hỏng, sập đổ chiều dài khoảng 200m và đoạn có nguy cơ tiếp tục bị xói lở, sụt lún cấu kiện, mất ổn kết cấu là khoảng 300m	Khắc phục, gia cố kè bảo vệ bờ biển	Ban Quản lý dự án	Năm 2026-2030
2	Dự án Kè bảo vệ dân cư và vùng trọng điểm sản xuất lương thực dọc sông Krông Nô (Giai đoạn 3)	1. Đầu tư xây dựng 2.200m kè tại 4 vị trí, cụ thể: - Đoạn sạt lở số 1 khu vực Trạm bơm Đắc Rền 1. - Đoạn sạt lở số 2 khu vực Trạm bơm Đắc Rền 1A. - Đoạn sạt lở số 3 khu vực Trạm bơm Đắc Rền 2. - Đoạn sạt lở số 4 khu vực cầu Đức Xuyên, xã Quảng Phú. 2. Đầu tư khắc phục, sửa chữa các trạm bơm, tuyến kênh tưới bị sạt lở, hư hỏng.	Nhằm ngăn chặn và giảm thiểu sạt lở, bảo vệ an toàn cho khu dân cư ven sông; ổn định đất đai sản xuất, bảo vệ vùng chuyên canh lúa và hoa màu, bảo đảm an ninh lương thực tại chỗ; bảo vệ các công trình hạ tầng (giao thông, thủy lợi, điện,...) trong khu vực bị đe dọa sạt lở; chủ động ứng phó với thiên tai, giảm thiểu rủi ro và thiệt hại do mưa lũ gây ra; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đời sống, ổn định dân cư	Ban Quản lý dự án	Năm 2026-2030
3	Hồ Lâm Trường Sông Dinh	Khắc phục, sửa chữa mặt đập, mái thượng, hạ lưu đập bị lún sụt	Đảm bảo an toàn công trình	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy	Năm 2026-2030

TT	Dự án	Mô tả	Sản phẩm/ kết quả	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian
				lợi Bình Thuận	
4	Hồ Suối Đá	Khắc phục, sửa chữa mặt đập bị lún sụt, mái hạ lưu đập bị sạt lở	Đảm bảo an toàn công trình	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận	Năm 2026-2030
5	Hồ Sông Quao	Xử lý hiện trạng thấm qua nền và thân đập khi hồ tích nước ở mực nước +89,38m thấp hơn MNDBT +90,17m là 0,79m	Đảm bảo an toàn công trình	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận	Năm 2026-2030
6	Hồ Bo Bo	Khắc phục, sửa chữa mặt đập, mái thượng, hạ lưu đập bị lún sụt	Đảm bảo an toàn công trình	Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bình Thuận	Năm 2026-2030
7	Hồ Thôn 5 Quốc Oai	Xử lý mái đập phụ bị nứt, lún mang tràn thượng, hạ lưu. Tường chắn sóng thượng lưu bị lật	Đảm bảo an toàn công trình	Trung tâm Quản lý Đầu tư và Khai thác thủy lợi Lâm Đồng	Năm 2026-2030
8	Hồ Hương Thanh - Hương Sơn	Xử lý thấm tại chân tường tràn và cửa ra cống	Đảm bảo an toàn công trình	Trung tâm Quản lý Đầu tư và Khai thác thủy lợi Lâm Đồng	Năm 2026-2030
9	Hồ Đắc Bông	Sửa chữa đập đất; Mái hạ lưu bị thấm. Tràn xả lũ bị xuống cấp, hư hỏng	Đảm bảo an toàn công trình	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đắc Nông	Năm 2026-2030
10	Hồ Thôn 9 (Kiến Thành)	Nạo vét lòng hồ, sửa chữa đập đất; xử lý thấm	Đảm bảo an toàn công trình	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy	Năm 2026-2030

TT	Dự án	Mô tả	Sản phẩm/ kết quả	Cơ quan, đơn vị thực hiện	Thời gian
				lợi Đắk Nông	
III	Dự án phòng, chống ngập lụt đối với một số khu vực đô thị thường xuyên bị ngập lụt				
1	Kiên cố suối Cam Ly (đoạn từ hồ Mê Linh đến đường Lữ Gia mở rộng) và xây dựng tuyến giao thông dọc suối Cam Ly, thành phố Đà Lạt (nay là phường Cam Ly - Đà Lạt)	Nạo vét, mở rộng và kiên cố hóa bờ suối nhằm tăng khả năng tiêu thoát nước; kết hợp xây dựng tuyến giao thông dọc suối nhằm đồng bộ hạ tầng kỹ thuật	Tăng khả năng tiêu thoát nước, giảm tình trạng ngập cục bộ khu vực đường Trương Văn Hoàn, đường Lữ Gia, vườn hoa Đà Lạt, phường Cam Ly - Đà Lạt	Ban Quản lý dự án	2026-2030
2	Kiên cố hóa suối Nghệ Tĩnh, Vạn Kiếp, phường 8, thành phố Đà Lạt (nay là phường Cam Ly - Đà Lạt)	Nạo vét, mở rộng và kiên cố hóa bờ suối nhằm tăng khả năng tiêu thoát nước và bảo vệ các khu dân cư dọc hai bên suối	Tăng khả năng tiêu thoát nước, giảm tình trạng ngập cục bộ khu vực đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, đường Phan Đình Phùng và bảo đảm an toàn hệ thống hạ tầng đô thị	Ban Quản lý dự án	Năm 2026-2030
3	Cải tạo, mở rộng suối Phan Đình Phùng đoạn từ cầu Tân Đà đến suối Cam Ly, thành phố Đà Lạt (nay là phường Cam Ly - Đà Lạt)	Cải tạo, nạo vét lòng suối, mở rộng tiết diện dòng chảy và xây dựng kè suối đoạn từ cầu Tân Đà đến suối Cam Ly; đồng thời kết nối đồng bộ với hệ thống thoát nước đô thị khu vực trung tâm	Tăng khả năng tiêu thoát nước, giảm tình trạng ngập cục bộ khu vực cầu đường Hải Thượng, đường Tô Ngọc Vân và bảo đảm an toàn hệ thống hạ tầng đô thị	Ban Quản lý dự án	Năm 2026-2030
4	Dự án xây dựng, nâng cấp Kè sông Cà Ty và các tuyến đường 2 bên kè (các đoạn qua khu dân cư còn lại của khu vực thành phố Phan Thiết trước sắp xếp)	Xây dựng, nâng cấp hệ thống kè bảo vệ bờ sông Cà Ty kết hợp xây dựng các tuyến đường hai bên kè nhằm chỉnh trang đô thị và tăng khả năng tiêu thoát nước	Tăng khả năng thoát lũ, giảm ngập khu vực ven sông Cà Ty; cải thiện hạ tầng kỹ thuật và cảnh quan đô thị	Ban Quản lý dự án	Năm 2026-2030